

Số: **176/2020/QĐST-HNGĐ**

Quận 4, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 03 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: ông Hồng Thiện H, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: 439/27 Đoàn Văn Bơ, phường 13, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Trần Thị Tuyết T, sinh năm 1994

Địa chỉ thường trú: 204/101D Đoàn Văn Bơ, phường 14, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Hồng Thiện H và bà Trần Thị Tuyết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồng Thiện H và bà Trần Thị Tuyết T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 46.2017 do Ủy ban nhân dân phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/8/2017).

2.2. Về con chung: Ông Hồng Thiện H và bà Trần Thị Tuyết T xác nhận ông bà không có con chung.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Hồng Thiện H và bà Trần Thị Tuyết T xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, ông Hồng Thiện H tự nguyện chịu. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0024982 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông H được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thủy Tiên